TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **09**/2021/DS-ST
Ngày: 12/5/2021
V/v "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG - TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nam Tiến

2. Bà Trần Thị Hà

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Có - Kiểm sát Viên

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 310/2020/TLST-DS, ngày 28/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐST-DS, ngày 26/3/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2021/QĐST-DS ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN H**
Địa chỉ: số 03 Nguyễn Trãi, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Minh H1, sinh năm 1956
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân Liên Hương
Bị đơn: - Bà **Trương Thị Tuyết Tr**, sinh năm 1972
- Ông **Hồ Trương Huy B**, sinh năm 1995
Cùng địa chỉ: khu phố A, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.
Có mặt ông H1, vắng mặt bà Tr và ông B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gởi đến Tòa án ngày 28/10/2020 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn ông Huỳnh Minh H1 trình bày:

Căn cứ khế ước vay số 180001166 tại Quỹ tín dụng nhân dân H của bà Trương Thị Tuyết Tr có vay số tiền 20.000.000 đồng, ngày vay 30/8/2018 đến hạn

30/8/2019, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất vay 10,342%/năm (365 ngày), lãi phạt 15,513%/tháng, vay tín chấp, mục đích vay phục vụ sinh hoạt gia đình.

Sau khi vay bà Trương Thị Tuyết Tr ông Hồ Trương Huy B (là con bà Tr, người thừa kế cùng đứng vay) có trả lãi cho Tín dụng đến tháng 05/2019, từ tháng 6/2019 đến hạn hợp đồng vay thì bà Tr và ông B chưa trả gốc và lãi cho Quỹ tín dụng nhân dân H. Qũy tín dụng đã mời bà Tr làm việc về khoản vay trên nhưng bà Tr và ông B vẫn chưa thanh toán nợ cho Tín dụng H nên Tín dụng làm đơn khởi kiện gửi đến Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Huỳnh Minh H1 là đại diện theo pháp luật của Quỹ tín dụng nhân dân H yêu cầu bà Trương Thị Tuyết Tr ông Hồ Trương Huy B phải có trách nhiệm hoàn trả cho Quỹ tín dụng số tiền 20.000.000 đồng nợ gốc của Hợp đồng tín dụng số 180001166/HĐTD, ngày 30/8/2018 và tiền lãi tính đến ngày 12/5/2021 là 5.683.200 đồng (trong đó, lãi trong hạn từ ngày 30/6/2019 đến ngày 30/8/2019 là 345.700 đồng, lãi phạt quá hạn gốc từ ngày 30/8/2019 đến ngày 12/5/2021 là 5.278.700 đồng, lãi phạt chậm trả lãi quý từ ngày 30/8/2019 đến ngày 12/5/2019 là 58.800 đồng. Tổng cộng là 25.683.200 đồng. (Có bảng kê tính lãi kèm theo).

Đối với bị đơn bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B:

Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các thông báo trong hồ sơ vụ kiện cho bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B nhưng bà Tr và ông B không đến Tòa làm việc nên Tòa án không lấy được lời khai của bà Tr, ông B.

Do bà Tr ông B đều không có mặt tại Tòa án nên việc lấy lời khai cũng như việc thông báo chứng cứ, hòa giải giữa bà Tr, ông B với Quỹ tín dụng nhân dân H đều không tiến hành được.

Tòa án đã tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử cùng quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật;

Tại phiên tòa bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B vắng mặt lần thứ hai không có lý do; Nguyên đơn có đơn trình bày vẫn giữ nguyên quan điểm khởi kiện và đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong phát biểu:

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Tại phiên tòa hôm nay, HĐXX đã thực hiện nguyên tắc xét xử độc lập và chỉ tuân pháp luật đúng theo qui định tại Điều 12 BLTTDS, thành phần HĐXX đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử, không có trường hợp phải từ chối hoặc phải thay đổi người tiến hành tố tụng. Về phần thủ tục bắt đầu phiên tòa cũng như phần thủ tục hỏi, phần tranh luận tại phiên tòa, HĐXX đã tuân theo đúng quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng theo quy định tại các Điều 237, Điều 239 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn và đại diện của nguyên đơn: Đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng của bị đơn: Bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bà Tr và ông B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông vắng mặt không có lý do nên HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật

Quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân H đối với bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

Buộc bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B phải có trách nhiệm hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân H số tiền gốc 20.000.000 đồng và lãi tính đến ngày 12/5/2021 là 5.683.200 đồng. Tổng cộng là 25.683.200 đồng.

Về án phí: Buộc bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B có nơi cư trú tại khu phố 01, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận. Mặc dù Tòa án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B nhưng bà Tr ông B không đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai bị đơn không có yêu cầu phản tố vắng mặt thì Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ. Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân H ông Huỳnh Minh H1 yêu cầu bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B phải có trách nhiệm hoàn trả nợ gốc và lãi cho Quỹ tín dụng theo Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Đây là tranh chấp phát sinh giữa cá nhân không vì mục đích lợi nhuận mà chỉ phục vụ kinh tế gia đình với Tổ chức tín dụng tại Quỹ tín dụng nhân dân H. Do đó đây là tranh chấp về giao dịch dân sự và được xác định là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp, người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân H ông Huỳnh Minh H1 có xuất trình toàn bộ tài liệu, chứng cứ liên quan

đến hợp đồng vay vốn giữa Quỹ tín dụng với bà Tr ông B cụ thể: Hợp đồng tín dụng số 180001166/HĐTD, ngày 30/8/2018, phương án sử dụng vốn vay ngày 30/8/2018, báo cáo thẩm định, ngày 30/8/2018, biên kiểm tra sử dụng vốn vay ngày 03/9/2018, phiếu chi ngày 30/8/2018, giấy nhận nợ ngày 30/8/2018, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, số 3400176275 đăng ký lần đầu ngày 15/12/1998; đăng ký thay đổi lần thứ 14, ngày 17/12/2019 và các loại chứng từ khác có liên quan.

[2] Về nội dung: Xét Hợp đồng tín dụng số 180001166/HĐTD ngày 30/8/2018 giữa Quỹ tín dụng với bà Tr ông B đều được ký bởi người đại diện hợp pháp của bên cho vay là Quỹ tín dụng với bên vay là bà Tr ông B. Các bên tham gia hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, trên cơ sở tự nguyện, các thỏa thuận có nội dung và mục đích để thực hiện nhu cầu của mỗi bên, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, hợp đồng tín dụng có hiệu lực buộc các bên phải thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, bên cho vay là Quỹ tín dụng nhân dân H đã giải ngân, bà Tr ông B đã nhận đủ số tiền vay theo đúng hợp đồng tín dụng. Như vậy, Quỹ tín dụng đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo hợp đồng.

Qúa trình thực hiện hợp đồng bà Tr ông B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân H theo đúng cam kết là vi phạm nghĩa vụ trả nợ do các bên ký kết tại Hợp đồng tín dụng số 180001166/HĐTD ngày 30/8/2018 . Sau đó Tín dụng có mời bà Tr làm việc về khoản vay trên nhưng bà Tr vẫn chưa thanh toán nợ cho Tín dụng H.

Tính đến ngày xét xử bà Tr ông B còn nợ Qũy tín dụng H số tiền là 25.683.200 đồng trong đó: lãi trong hạn từ ngày 30/6/2019 đến ngày 30/8/2019 là 345.700 đồng, lãi phạt quá hạn gốc từ ngày 30/8/2019 đến ngày 12/5/2021 là 5.278.700 đồng, lãi phạt chậm trả lãi quý từ ngày 30/8/2019 đến ngày 12/5/2019 là 58.800 đồng, lãi tính đến ngày 12/5/2021.

Việc tính lãi của Quỹ tín dụng nhân dân H đã căn cứ đúng thời gian, đúng mức lãi suất đã được ký kết ghi trong hợp đồng tín dụng, bao gồm tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn là không trái với quy định của Tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử ghi nhận để xem xét.

Như vậy có căn cứ xác định bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B có vay tại Qũy tín dụng nhân dân H số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 180001166/HĐTD ngày 30/8/2018, sau khi vay bà Tr ông B có thực hiện nghĩa vụ trả lãi đến tháng 05/2019 nhưng khi đến thời hạn trả nợ hợp đồng thì bà Tr và ông B không thực hiện việc thanh toán nợ và để nợ quá hạn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định của hợp đồng tín dụng. Do đó khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân H yêu cầu bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B phải trả nợ theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về nghĩa vụ thanh toán nợ: Buộc bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B trả cho Qũy tín dụng nhân dân H số tiền là 25.683.200 đồng, trong đó: tiền gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn từ ngày 30/6/2019 đến ngày 30/8/2019 là 345.700 đồng, tiền lãi phạt quá hạn gốc từ ngày 30/8/2019 đến ngày 12/5/2021 là 5.278.700 đồng, tiền lãi phạt chậm trả lãi quý từ ngày 30/8/2019 đến ngày 12/5/2019 là 58.800 đồng.

[3] Về phần án phí: Yêu cầu của Quỹ tín dụng nhân dân H được chấp nhận nên bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2009/PL- UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng và quản lý án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Tuyên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân H đối với bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

Buộc bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B phải có trách nhiệm hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân H số tiền **25.683.200 đồng** đồng (Hai mươi lăm triệu sáu trăm tám mươi ba ngàn hai trăm đồng) trong đó: tiền gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn từ ngày 30/6/2019 đến ngày 30/8/2019 là 345.700 đồng, tiền lãi phạt quá hạn gốc từ ngày 30/8/2019 đến ngày 12/5/2021 là 5.278.700 đồng, tiền lãi phạt chậm trả lãi quý từ ngày 30/8/2019 đến ngày 12/5/2019 là 58.800 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ngày 13/5/2021 bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 180001166/HĐTD, ngày 30/8/2018 và quy định của Tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về án phí: Bà Trương Thị Tuyết Tr và ông Hồ Trương Huy B phải nộp 1.284.160 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân H số tiền 500.000 đồng (tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0009099 ngày 28/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, báo cho họ biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND (tỉnh + huyện);
- Tòa án tỉnh;
- Các đương sự;
- THA Huyện**;**
- Lưu HS.

(ĐÃ KÝ)

Thanh Nữ Kiều Oanh